Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Tên trường/trung tâm: THPT CHU VĂN AN

Giáo viên chủ nhiệm: Phan Huy Minh

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2021-2022

Lớp trúng tuyển: Chuyên Hóa **Điểm chuẩn: 38.80**

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Lớp	ĐXT	Nguyện vọng	Ghi chú
1	0116480183	179726	NGUYỄN MINH ĐỨC	19/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A10	43.75	1	
2	0116995836	179758	NGUYỄN BÁ HOÀNG GIANG	29/11/2005	Nam	Hà Nội	THCS Archimedes Academy	9C3	42.50	1	
3	0116995884	183220	NGUYỄN THÁI CÔNG VINH	06/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Archimedes Academy	9C3	41.95	1	
4	0150499094	180254	NGUYỄN LÊ KIÊN	18/12/2006	Nam	Hà Nội	THCS Lê Quý Đôn	9A6	41.75	1	
5	0150498652	180236	NGUYỄN MINH KHUÊ	11/01/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Lê Quý Đôn	9A1	41.50	1	
6	0143573722	182264	DƯƠNG HOÀI THANH	29/09/2006	Nữ	Hà Nội	THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	9A7	41.25	1	
7	0134693693	179880	ĐỖ TRỌNG HIẾU	31/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Thanh Am	9A1	40.85	1	
8	0116958015	180411	NGUYỄN ĐỖ PHƯƠNG LINH	04/02/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Yên Thường	9G	40.80	1	
9	0116762624	172389	ĐỖ HOÀNG MINH	31/08/2006	Nam	Hà Nội	THCS Nguyễn Trường Tộ	9A1	40.80	2	
10	0116478782	172064	TRẦN MINH KHOA	19/02/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A3	40.70	1	
11	0116663090	171411	TRẦN MAI CHI	27/10/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Cát Linh	9A2	40.45	2	
12	0116769205	180099	NGUYỄN THÀNH KHÁNH HƯNG	07/10/2006	Nam	Hà Nội	THCS Nguyễn Huy Tưởng	9A1	40.45	1	
13	0116480197	182030	PHẠM KHÁNH NHI	11/04/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A10	40.40	1	
14	0160002843	173904	ĐỖ THANH HÙNG	21/04/2006	Nam	Ninh Bình	Tự do - Đống Đa	9TD	40.35	2	
15	0116604600	175599	LÊ BÁ KIỆT	09/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Nam Từ Liêm	9A1	40.25	1	
16	0116840115	180003	LAI QUANG HUY	30/06/2006	Nam	Hà Nội	THCS Cầu Giấy	9A7	40.20	1	
17	0115941785	179420	HUỲNH KIM GIA BẢO	08/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A4	40.15	1	
18	0132261778	171069	ĐỖ HỮU KHẢI ANH	18/07/2006	Nam	Hưng Yên	THCS Chu Văn An	9A1	40.00	2	Sau phúc khảo
19	0148777020	171325	PHẠM GIA BẢO	24/07/2006	Nam	Nghệ An	THCS Thăng Long	9A3	39.95	2	
20	0132261794	179174	LƯU KỲ ANH	26/07/2006	Nam	Hà Nội	THCS Chu Văn An	9A6	39.85	1	
21	0116588200	180073	NGUYỄN VŨ HÙNG	12/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Archimedes Academy	9C3	39.75	1	
22	0116460509	179524	LƯƠNG THÙY CHI	25/07/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Gia Thụy	9A1	39.70	1	
23	0150511940	183122	BÙI ANH TUẤN	24/06/2006	Nam	Hà Nội	THCS Đống Đa	9A02	39.60	1	
24	0116467070	179071	BÙI TUẤN ANH	21/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Nguyễn Du	9G	39.50	1	
25	0133395488	182119	ĐỖ HOÀNG MINH PHƯƠNG	01/02/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A7	39.50	1	
26	0116550541	179328	TRẦN ĐỖ NGÂN ANH	15/05/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Tô Hoàng	9A	39.45	1	
27	0116588729	181169	TRẦN NHẬT MINH	25/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Đỗ Thị Việt Hưng	9A4	39.45	1	
28	0116952692	179477	NGUYỄN ĐỨC MINH CHÂU	04/08/2006	Nữ	Hà Nội	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	9B	39.35	1	
29	0133180964	179694	THÂN HẢI ĐĂNG	01/08/2006	Nam	Hà Nội	THCS Trưng Vương	9H1	39.25	1	
30	0116445417	183048	PHÙNG THANH TRANG	16/08/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A2	39.25	1	
31	0116995935	179639	HOÀNG THÁI DƯƠNG	05/10/2006	Nam	Hà Nội	THCS Archimedes Academy	9C3	39.20	1	
32	0133090476	179560	HOÀNG NGÔ BẢO CHUNG	06/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Đoàn Thị Điểm	9T1	39.10	1	
33	0150499467	180581	TRẦN HẢI LONG	29/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Lê Quý Đôn	9A9	39.10	1	
34	0150499087	180035	VŨ QUANG HUY	25/07/2006	Nam	Hà Nội	THCS Lê Quý Đôn	9A6	39.05	1	

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Lớp	ĐXT	Nguyện vọng	Ghi chú
35	0132261826	179282	NGUYỄN TÚ ANH	05/07/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Chu Văn An	9A2	39.00	1	
36	0131469754	179685	HỒ HẢI ĐĂNG	17/07/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Quyền	9G	39.00	1	
37	0116460746	179888	NGUYỄN MINH HIẾU	13/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Gia Thụy	9A2	39.00	1	Sau phúc khảo
38	0116550752	183133	PHẠM MINH TUẤN	11/01/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Gia Tự	9A1	39.00	1	
39	0116445411	183225	TRẦN TRỌNG TIỂU VĨ	25/02/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A2	39.00	1	
40	0116971176	180442	NGUYỄN NGỌC LINH	11/03/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Cát Linh	9N	38.95	1	
41	0116481823	181005	VŨ NGUYỄN HÀ MI	09/09/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Gia Thụy	9A5	38.95	1	
42	0116455481	179939	NGUYỄN VŨ HOÀNG	16/04/2006	Nam	Kiên Giang	THCS Nguyễn Tri Phương	9A1	38.85	1	
43	0142222362	179683	ĐOÀN KHẢI ĐĂNG	19/02/2006	Nam	Hà Nội	THCS Thái Thịnh	9A0	38.80	1	Sau phúc khảo
44	0148777131	180202	DƯƠNG HẢI KHÔI	07/12/2006	Nam	Hà Nội	THCS Thăng Long	9C	38.80	1	

Danh sách có: 44 học sinh trúng tuyển./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHU VĂN AN

Lê Mai Anh